TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29 – 12 – 2022
"tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cù Quý Nữ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Hoàng**

2. Ông **Nguyễn Tấn Tài**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thùy Nương** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long *tham gia phiên tòa*: Ông **Đỗ Văn Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 348/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về *"tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2022/QĐXX-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Như L**, sinh năm 1990

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1986 (vắng)

Cùng địa chỉ: Số 8, hẻm 9, đường Tr, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/7/2022 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H thành hôn có đăng kí kết hôn ngày 23/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Từ năm 2017 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác, dẫn đến vợ chồng thường bất hòa. Năm 2018 chị cũng đã gửi đơn yêu cầu Tòa án

giải quyết nhưng sau đó rút đơn tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn, nhưng đến nay mối quan hệ tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn. Con chung là Nguyễn H Xuân Nghi, sinh ngày 12/11/2014 và Nguyễn H Thanh Xuân, sinh ngày 14/11/2018, chị xin tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung: tự thỏa thuận, nợ chung: không có nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Tòa án đã ra thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp kiểm tra, công khai tài liệu, chứng cứ và hòa giải, tống đạt và triệu tập anh H đến Tòa để giải quyết tranh chấp nhưng anh H vắng mặt.

Tại phiên tòa chị L giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, chị xin tiếp tục nuôi con chung không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung: tự thỏa thuận, nợ chung: không có. Anh H vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án, áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147,227,228 BLTTDS; Điều 51,56, 81,82,83,84 Luật hôn nhân gia đình 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng và quản lý án phí và lệ phí Tòa án: đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L. Về hôn nhân: cho chị L được ly hôn với anh H. Con chung: giao Nguyễn Hoàng Xuân Nghi, sinh ngày 12/11/2014 và Nguyễn Hoàng Thanh Xuân, sinh ngày 14/11/2018 cho chị L nuôi dưỡng cũng là theo nguyện vọng con, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: tự thỏa thuận, nợ chung: không có nên miễn xét. Về án phí chị L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Như L xin ly hôn với anh Nguyễn Văn H, anh H có nơi cư trú thuộc địa bàn thành phố Vĩnh Long giải quyết nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 28,35,39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Các đương sự được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa, anh H vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 BLTTDS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: chị L và anh H thành hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

[4] Về quan hệ hôn nhân: chị L xác định vợ chồng tuy sống chung nhà nhưng không ai quan tâm đến ai, không thường xuyên trao đổi với nhau trong cuộc sống hàng ngày, anh H sống không chung thủy, thường xuyên tìm cớ để vợ chồng mâu thuẫn, bất hòa, có những lời lẽ xúc phạm đến chị làm tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Năm 2018 chị L đã gửi đơn xin ly hôn nhưng sau đó rút đơn và được Tòa án giải quyết bằng Quyết định đình chỉ số 40/2018/QDST-HNGĐ ngày 24/12/2018 nhằm tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắng nhưng không thành. Tòa án đã triệu tập các đương sự có mặt tại Tòa án để giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị L cũng là tạo điều kiện để các bên trao đổi, hàn gắn nhưng không được do anh H vắng mặt, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp theo quy định tại Điều 51,56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Nguyễn Hoàng Xuân Nghi, sinh ngày 12/11/2014 có nguyện vọng sống cùng mẹ và cháu Nguyễn Hoàng Thanh Xuân, sinh ngày 14/11/2018, hai cháu do chị L là người thường xuyên chăm sóc, các cháu đều là nữ, anh H vắng mặt và cũng có văn bản thể hiện ý kiến, nên tiếp giao các cháu cho chị L nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không có yêu cầu, cũng là phù hợp theo quy định tại các Điều 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[6] Tài sản chung: tự thỏa thuận, nợ chung: không có nên miễn xét.

[7] Án phí sơ thẩm: chị L chịu 300.000đ án phí hôn nhân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51,56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Như L.

Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Nguyễn Thị Như L được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: giao Nguyễn Hoàng Xuân Nghi, sinh ngày 12/11/2014 và Nguyễn Hoàng Thanh Xuân, sinh ngày 14/11/2018 cho chị L nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi của con nên được thay đổi quyền nuôi con cũng như việc cấp dưỡng cho con theo quy định pháp luật khi có yêu cầu.

Tài sản chung: tự thỏa thuận. Nợ chung: không có nên miễn xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị L phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng, khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo lai thu số 0001463 ngày 31/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Chị L đã nộp đủ.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh H vắng mặt nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND TP Vĩnh Long: 01b;
- CC THADS TP Vĩnh Long: 01b;
- UBND xã Song Phú, Tam Bình:01b
- Đương sự: 02b;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

CÙ QUÝ NỮ